

Số: 662/QĐ-ĐHKTL-CTSV

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 8 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế công tác sinh viên Trường Đại học Kinh tế - Luật

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - LUẬT

Căn cứ Quyết định số 26/2014/QĐ-TTg ngày 26 tháng 03 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Quốc gia và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Quyết định số 377/QĐ-TTg ngày 24 tháng 3 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Kinh tế - Luật thuộc Đại học Quốc gia TP.HCM;

Căn cứ Quyết định số 261/QĐ-ĐHQG-TCCB ngày 05 tháng 4 năm 2010 của Đại học Quốc gia TP.HCM về việc ban hành Quy định thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các trường đại học thành viên trong Đại học Quốc gia TP.Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 786/QĐ-ĐHQG-CTSV ngày 24 tháng 8 năm 2011 của Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế công tác học sinh, sinh viên Đại học Quốc gia TP.Hồ Chí Minh;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Công tác sinh viên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế công tác sinh viên Trường Đại học Kinh tế - Luật”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các Quyết định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ

Điều 3. Trưởng phòng Công tác sinh viên, Trưởng các đơn vị thuộc Trường, các cán bộ, viên chức và sinh viên trường chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Giám hiệu (để báo cáo)
- Lưu VT, CTSV.

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
KINH TẾ - LUẬT
Nguyễn Tiên Dũng

QUY CHẾ CÔNG TÁC SINH VIÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - LUẬT

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 662/QĐ-ĐHKTL-CTSV ngày 28 tháng 8 năm 2014
của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế - Luật)*

CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích

Ban hành Quy chế công tác sinh viên nhằm quản lý thống nhất các hoạt động học tập, sinh hoạt và rèn luyện của sinh viên tại Trường Đại học Kinh tế - Luật.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Sinh viên hệ đại học chính quy đang theo học tại Trường Đại học Kinh tế - Luật, ĐHQG-HCM;

Điều 3. Nội dung công tác sinh viên

1. Công tác tổ chức hành chính
 - a. Tổ chức tiếp nhận thí sinh trúng tuyển vào học theo quy định của Bộ GD&ĐT và ĐHQG-HCM phối hợp với các phòng, khoa liên quan sắp xếp bố trí vào các lớp sinh viên, nội trú; giới thiệu Ban cán sự lớp (lớp trưởng, lớp phó) trong thời gian đầu khóa học.
 - b. Thống kê, tổng hợp dữ liệu, quản lý hồ sơ sinh viên.
 - c. Tổ chức lễ khai giảng, lễ tốt nghiệp cho sinh viên.
 - d. Thông tin, phổ biến quy chế, quy định của Trường đến sinh viên.
 - e. Giải quyết các công việc hành chính có liên quan cho sinh viên.
2. Công tác tổ chức, quản lý hoạt động học tập và rèn luyện của sinh viên.
 - a. Tổ chức đánh giá ý thức học tập, rèn luyện của sinh viên bao gồm:
 - Phân loại, xếp loại sinh viên cuối mỗi năm học;

- Đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên thông qua điểm rèn luyện theo từng học kỳ và năm học;
 - Tổ chức thi đua, khen thưởng cho tập thể và cá nhân sinh viên đạt thành tích cao trong học tập và rèn luyện;
 - Xử lý kỷ luật đối với sinh viên vi phạm quy chế, nội quy.
- b. Tổ chức “Tuần sinh hoạt công dân – sinh viên” vào đầu khóa, đầu năm và cuối khóa.
- c. Tổ chức cho sinh viên tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học, các cuộc thi học thuật như: Olympic các môn học, sáng tạo tài năng trẻ, và các hoạt động khuyến khích học tập khác.
- d. Tổ chức triển khai công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống cho sinh viên; tổ chức cho sinh viên tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, công tác xã hội và các hoạt động ngoài giờ lên lớp khác; tổ chức đối thoại định kỳ giữa lãnh đạo Trường với sinh viên.
- e. Phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội khác có liên quan trong các hoạt động phong trào của sinh viên, tạo điều kiện cho sinh viên có môi trường rèn luyện, phấn đấu.
- f. Tổ chức các hoạt động tư vấn học tập, nghề nghiệp, việc làm cho sinh viên.
3. Công tác y tế trường học.
- a. Tổ chức khám sức khỏe cho sinh viên khi vào nhập học và khám sức khỏe định kỳ cho sinh viên trong thời gian học tập theo quy định;
- b. Chăm sóc, phòng chống dịch, bệnh và xử lý theo quy định những trường hợp không đủ tiêu chuẩn sức khỏe để học tập. Triển khai công tác bảo hiểm y tế tự nguyện.
- c. Tổ chức thực hiện vệ sinh học đường và vệ sinh môi trường, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, nước uống cho sinh viên.
4. Thực hiện các chế độ, chính sách đối với sinh viên.
- a. Tổ chức thực hiện các chế độ chính sách của Nhà nước quy định đối với sinh viên về học bổng, học phí, trợ cấp xã hội, ưu đãi giáo dục, tín dụng đào tạo, bảo hiểm xã hội và các chế độ khác có liên quan đến sinh viên.
- b. Tạo điều kiện giúp đỡ sinh viên tàn tật, khuyết tật, sinh viên diện chính sách, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn trong học tập và sinh hoạt.

5. Thực hiện công tác an ninh chính trị, trật tự, an toàn, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội.
 - a. Phối hợp với chính quyền địa phương và khu vực có sinh viên ngoại trú xây dựng kế hoạch đảm bảo an ninh chính trị, trật tự và an toàn cho sinh viên, giải quyết kịp thời các vụ việc liên quan đến sinh viên.
 - b. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về an toàn giao thông, phòng chống tội phạm, ma túy, mại dâm, HIV/AIDS và các hoạt động khác có liên quan đến sinh viên; hướng dẫn sinh viên chấp hành pháp luật, nội quy và quy chế.
 - c. Tổ chức các hoạt động tư vấn pháp lý, tâm lý cho sinh viên.
6. Thực hiện công tác quản lý sinh viên nội trú, ngoại trú.

Tổ chức triển khai thực hiện công tác quản lý sinh viên nội trú, ngoại trú theo quy định của Bộ GD&ĐT và ĐHQG-HCM.
7. Công tác hướng nghiệp, tư vấn học tập, nghề nghiệp, việc làm.
 - a. Tổ chức các hoạt động tư vấn tuyển sinh, hướng nghiệp; tư vấn hỗ trợ nghề nghiệp, kỹ năng, thực tập, việc làm cho sinh viên: giúp sinh viên trong việc lập và kiểm soát kế hoạch học tập nhằm đạt mục tiêu chuẩn đầu ra của Trường.
 - b. Chủ động quan hệ hợp tác với các cơ quan, doanh nghiệp để nắm bắt nhu cầu tuyển dụng, việc làm; theo dõi tình hình sinh viên có việc làm sau khi tốt nghiệp.
8. Công tác cựu sinh viên.

Xây dựng và phát triển tổ chức cựu sinh viên; khai thác hiệu quả nguồn lực cựu sinh viên đóng góp vào sự phát triển của Trường.

CHƯƠNG II

HỆ THỐNG TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ

Điều 4. Hệ thống tổ chức quản lý và phân cấp trách nhiệm trong công tác sinh viên

Hệ thống tổ chức quản lý sinh viên được quy định gồm: Hiệu trưởng (hoặc Phó Hiệu trưởng phụ trách đào tạo - công tác sinh viên), các đơn vị phụ trách công tác sinh viên, cố vấn học tập và lớp sinh viên.

1. Hiệu trưởng (hoặc Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác sinh viên) là người chịu trách nhiệm chính chỉ đạo công tác sinh viên toàn trường.
2. Phòng Công tác sinh viên là đơn vị tham mưu cho Ban Giám hiệu tổ chức triển khai công tác sinh viên cho toàn trường.

3. Các phòng, trung tâm, các tổ chức đoàn thể có liên quan là đơn vị phối hợp, thực hiện các chức năng theo quy định.
4. Khoa là đơn vị trực tiếp quản lý toàn diện sinh viên và triển khai thực hiện các hoạt động rèn luyện sinh viên thông qua hệ thống cố vấn học tập, Chi đoàn và lớp sinh viên.

Trưởng khoa chịu trách nhiệm chính hoặc ủy quyền cho Phó trưởng khoa phụ trách trực tiếp công tác sinh viên. Khoa cử Thư ký giúp cho Ban lãnh đạo Khoa tổ chức thực hiện công tác sinh viên trong toàn Khoa.

Khoa quản lý các lớp sinh viên để triển khai các hoạt động học tập, rèn luyện. Mỗi lớp sinh viên do một cố vấn học tập phụ trách và ban cán sự lớp điều hành hoạt động của lớp.

5. Các Bộ môn trực thuộc trường hỗ trợ công tác sinh viên gắn với chuyên môn của từng đơn vị.

Điều 5. Trách nhiệm Phòng Công tác sinh viên

1. Giáo dục chính trị - tư tưởng, đạo đức lối sống và tổ chức các hoạt động rèn luyện cho sinh viên. Triển khai thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, Nhà nước; cung cấp thông tin cần thiết của trường cho sinh viên, thường xuyên quan tâm để nắm bắt tâm tư nguyện vọng và giải quyết kịp thời những thắc mắc của sinh viên.
2. Quản lý hồ sơ của sinh viên và cấp thẻ sinh viên. Cập nhật và quản lý dữ liệu sinh viên, đáp ứng yêu cầu tra cứu, xác minh của các khoa, đơn vị chức năng liên quan.
3. Tổ chức thực hiện công tác đánh giá điểm rèn luyện theo năm học.
4. Thực hiện các thủ tục hành chính, xác nhận sinh viên: để tạm trú, tạm vắng, làm thủ tục tạm hoãn nghĩa vụ quân sự, hỗ trợ mua vé tàu ưu đãi, ...
5. Phối hợp với Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên tổ chức các hoạt động rèn luyện sinh viên, công tác xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao.
6. Tổ chức “Tuần sinh hoạt công dân – sinh viên” vào đầu khóa, đầu mỗi năm học, cuối khóa: cập nhật, phổ biến tình hình trong nước và quốc tế, các chính sách và chế độ của nhà nước đối với sinh viên, các kiến thức pháp luật thông thường, tư vấn nghề nghiệp, giới thiệu việc làm ...
7. Tổ chức xét tạm hoãn đóng học phí cho sinh viên, cấp học bổng tài trợ và thực hiện các thủ tục hành chính cho sinh viên nhận trợ cấp ưu đãi, trợ cấp xã hội; quản lý dữ liệu sinh viên diện chính sách ưu đãi, sinh viên dân tộc, tôn giáo trong toàn trường.

8. Phối hợp các khoa, phòng ban liên quan tổ chức cho sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học, các cuộc thi Olympic sinh viên, các giải thưởng luận văn tốt nghiệp xuất sắc và các cuộc thi ngoại khóa khác về học thuật. Tổ chức các đội tuyển của trường tham gia các cuộc thi văn nghệ, thi đấu thể thao...
9. Phối hợp với các đơn vị, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên theo dõi và chịu trách nhiệm đề xuất công tác thi đua – khen thưởng, kỷ luật sinh viên với Hiệu trưởng.
10. Kiểm tra việc chấp hành quy chế sinh viên nội trú, ngoại trú; kiến nghị xử lý những trường hợp vi phạm.
11. Chịu trách nhiệm kiểm tra nội dung các ấn phẩm tuyên truyền tại các Khoa, Trung tâm về công tác sinh viên như công tác tư vấn việc làm, tư vấn tâm lý, hội thảo chuyên đề, hoạt động xã hội ngoại khóa.
12. Chịu trách nhiệm quản lý học bổng tài trợ, học bổng du học và Quỹ học bổng “Đồng hành vượt khó”.
13. Quản lý và khai thác các phương tiện thông tin tuyên truyền (kể cả trang website của trường) phục vụ công tác sinh viên, tư tưởng.
14. Thực hiện các chế độ báo cáo định kỳ về sinh viên cho cấp trên.
15. Thay mặt Ban Giám hiệu làm việc với phụ huynh và các cơ quan chức năng bên ngoài Trường khi có vụ việc có liên quan đến sinh viên.
16. Tư vấn sự tham gia của sinh viên mang tính chất đại diện cho Trường khi có sự huy động của địa phương, các cấp, các ngành hoặc các tổ chức khác; tuyển chọn, xét duyệt sinh viên tham gia các hoạt động trao đổi, giao lưu tại nước ngoài.
17. Thường trực giữ liên lạc và tạo mối quan hệ với cựu sinh viên; thường xuyên cập nhật các thông tin về cựu sinh viên theo từng năm học để tạo dữ liệu giới thiệu cho các tổ chức cá nhân có nhu cầu sử dụng lao động và tổ chức các chương trình hoạt động cho cựu sinh viên.

Điều 6. Trách nhiệm Phòng Đào tạo

1. Tổ chức tiếp nhận sinh viên trúng tuyển vào Trường; cập nhật dữ liệu sinh viên ban đầu.
2. Thực hiện các quyết định xử lý học vụ của trường có liên quan đến sinh viên, các công tác thống kê, báo cáo về sinh viên trong phạm vi của lĩnh vực được Trường phân công phụ trách.

3. Giải quyết các thủ tục hành chính cho sinh viên tốt nghiệp, sinh viên chuyển trường và các loại giấy tờ liên quan đến học vụ cho sinh viên.
4. Phối hợp phòng Kế hoạch - Tài chính trong thực hiện việc thu học phí và xử lý những sinh viên không đóng học phí đầy đủ theo quy định.
5. Phối hợp Phòng Công tác sinh viên, các khoa tổ chức Lễ khai giảng, Lễ tốt nghiệp cho sinh viên.
6. Giải quyết những khiếu nại liên quan đến học vụ của sinh viên.

Điều 7. Trách nhiệm của Phòng Tổ chức – Hành chính

1. Giải quyết các công việc hành chính có liên quan cho sinh viên; sao y các văn bằng, chứng chỉ của trường.
2. Phối hợp bộ phận y tế tổ chức thực hiện công tác y tế trường học; tổ chức khám sức khoẻ cho sinh viên khi vào nhập học; chăm sóc, phòng chống dịch, bệnh, khám sức khoẻ định kỳ và giải quyết các trường hợp sơ cấp cứu ban đầu cho sinh viên trong thời gian học tập tại trường; xử lý những trường hợp không đủ tiêu chuẩn sức khoẻ để học tập.
3. Tổ chức thực hiện vệ sinh học đường và vệ sinh môi trường, kiểm tra công tác vệ sinh an toàn thực phẩm các bếp ăn tập thể của sinh viên, các điểm cấp nước uống công cộng.

Điều 8. Trách nhiệm của Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng

1. Phối hợp với các Khoa định kỳ tổ chức thu thập ý kiến sinh viên nhằm nâng cao chất lượng đào tạo và phục vụ của Trường.
2. Phối hợp với Phòng Công tác sinh viên trong việc đánh giá công tác sinh viên hàng năm.
3. Phối hợp với các Khoa và Phòng Công tác sinh viên xây dựng mối quan hệ với cựu sinh viên để có thêm nguồn thông tin cần thiết nhằm đánh giá sản phẩm đào tạo của Trường.

Điều 9. Trách nhiệm của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam trường

1. Tổ chức các hoạt động ngoại khóa cho sinh viên.
2. Theo dõi công tác phát triển Đảng trong sinh viên; tạo điều kiện thuận lợi cho sinh viên tham gia các hoạt động do Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên trường tổ chức.

3. Phối hợp với Phòng Công tác sinh viên, Phòng Sau đại học và Quản lý khoa học, các khoa đào tạo trong công tác tổ chức các hoạt động học thuật, nghiên cứu khoa học, văn hóa - văn nghệ, thể thao cho sinh viên ở cấp trường.
4. Tổ chức đối thoại định kỳ giữa lãnh đạo Trường với sinh viên.

Điều 10. Trách nhiệm của Trung tâm Quan hệ doanh nghiệp và Hỗ trợ sinh viên

1. Xây dựng mối quan hệ hợp tác với các doanh nghiệp, các tổ chức và cá nhân cho các hoạt động hỗ trợ sinh viên;
2. Vận động và tiếp nhận các nguồn tài trợ cho các Quỹ học bổng, các sự kiện, các hoạt động của sinh viên từ doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân hợp tác với Trường; xây dựng các hoạt động vận động gây quỹ trong sinh viên.
3. Tổ chức các sự kiện liên quan đến doanh nghiệp cho sinh viên: ngày hội thực tập – việc làm, các cuộc thi nghề nghiệp, các chương trình giao lưu, hội thảo,...
4. Tổ chức các hoạt động tư vấn việc làm, giới thiệu ngành nghề về thị trường lao động cho sinh viên; các buổi chuyên đề giao lưu chia sẻ kinh nghiệm nhằm tăng cường kỹ năng nghề nghiệp cho sinh viên;
5. Thiết lập hệ thống thông tin về việc làm – thực tập thông qua Cổng thông tin giữa Nhà trường và đơn vị sử dụng lao động;
6. Phối hợp với các đơn vị trong Trường khảo sát về tình hình việc làm của sinh viên sau tốt nghiệp;
7. Tìm kiếm và ươm mầm những sinh viên xuất sắc, thiết kế chương trình xây dựng đội ngũ sinh viên tài năng khẳng định thương hiệu Trường trong xã hội; phối hợp với các doanh nghiệp tổ chức các chương trình ưu đãi sinh viên;
8. Xây dựng chương trình 10 kỹ năng mềm cần thiết với sinh viên, tổ chức triển khai và quản lý lớp một cách hiệu quả đến sinh viên;
9. Thiết kế, tổ chức các lớp huấn luyện kỹ năng theo nhu cầu của các Khoa, Đoàn thanh niên – Hội Sinh viên;
10. Phối hợp với Phòng Công tác sinh viên triển khai và tổng hợp hồ sơ học bổng sinh viên của doanh nghiệp.

Điều 11. Trách nhiệm của các Khoa đào tạo

1. Tổ chức hệ thống quản lý công tác sinh viên gồm: Ban lãnh đạo Khoa, Thư ký khoa, Cố vấn học tập, Ban cán sự lớp, Lớp sinh viên.

2. Tổ chức thực hiện các công tác: sinh hoạt lớp định kỳ, đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên định kỳ, tham gia xét chọn sinh viên nhận học bổng tài trợ, liên lạc với sinh viên và cựu sinh viên.
3. Chỉ đạo Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên Khoa tổ chức các hoạt động học tập rèn luyện của sinh viên trong khoa: nghiên cứu khoa học, văn nghệ, thể thao, hoạt động cựu sinh viên ...
4. Quản lý các hoạt động công tác xã hội, sinh hoạt ngoại khoá và tuần lễ sinh hoạt công dân – sinh viên; phối hợp và hỗ trợ Đoàn Thanh niên - Hội Sinh viên tổ chức các hoạt động phong trào sinh viên và gửi kết quả đánh giá rèn luyện sinh viên, đánh giá công tác sinh viên cho Phòng Công tác sinh viên.
5. Đề xuất với trường các hình thức khen thưởng, kỷ luật và khiếu nại của sinh viên.
6. Phối hợp với các đơn vị liên quan lấy ý kiến sinh viên hàng năm về công tác giảng dạy, thực tập, sinh hoạt, rèn luyện, sau tốt nghiệp.
7. Định kỳ tổ chức họp cố vấn học tập toàn Khoa ít nhất 1 lần/học kỳ để tổng hợp tình hình sinh viên của Khoa.
8. Tiếp nhận trực tiếp, xem xét, có ý kiến tư vấn và chuyển đến các đơn vị liên quan giải quyết các khiếu nại, phản hồi của sinh viên về học tập, sinh hoạt và hoạt động đào tạo của Trường.
9. Thực hiện công tác cựu sinh viên gắn với hoạt động của khoa, của trường.
10. Phối hợp với Trung tâm Quan hệ doanh nghiệp và hỗ trợ sinh viên thiết lập và duy trì mối quan hệ với doanh nghiệp trong các hoạt động học thuật, thực tập, việc làm cho sinh viên khoa.
11. Thư ký khoa có trách nhiệm làm đầu mối phối hợp công việc với các đơn vị có liên quan trong công tác sinh viên.

Điều 13. Trách nhiệm của Cố vấn học tập

1. Làm cố vấn cho một lớp sinh viên về chương trình, kế hoạch học tập, đăng ký môn học, lựa chọn ngành nghề. Khối lượng công tác được quy đổi theo quy chế chi tiêu nội bộ của trường.
2. Động viên sinh viên của lớp tích cực tham gia các phong trào, các hoạt động ngoại khóa... do các đơn vị có liên quan tổ chức.

3. Theo dõi và đánh giá toàn diện về học tập và rèn luyện của sinh viên lớp mình quản lý; nhận xét và cho điểm rèn luyện của sinh viên theo biên bản báo cáo của Ban cán sự lớp và Chi đoàn, Chi hội.
4. Cố vấn học tập lớp của những lớp có sinh viên được khen thưởng hoặc kỷ luật, được tham gia phát biểu ý kiến, đề xuất mức khen thưởng hoặc kỷ luật tại các hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật sinh viên nhưng không được quyền biểu quyết.
5. Tham gia sinh hoạt cố vấn học tập định kỳ của Khoa và báo cáo với Trưởng khoa về tình hình công tác sinh viên lớp mình.

Điều 14. Tổ chức lớp sinh viên

1. Lớp sinh viên được tổ chức theo khóa và ngành đào tạo. Lớp sinh viên được ổn định trong suốt các năm học để triển khai các hoạt động có liên quan đến công tác học tập, rèn luyện sinh viên.
2. Khoa ra quyết định thành lập lớp ngay khi sinh viên hoàn tất thủ tục nhập học đầu năm thứ nhất. Mỗi lớp sinh viên có một Cố vấn học tập phụ trách và có Ban cán sự lớp để tự quản và tổ chức điều hành mọi hoạt động của lớp.

Điều 15. Nhiệm vụ của Ban cán sự lớp sinh viên

1. Ban cán sự lớp do Trưởng khoa bổ nhiệm từ phiếu tín nhiệm giới thiệu của tập thể sinh viên trong lớp và ý kiến của Cố vấn học tập. Nhiệm kỳ Ban cán sự lớp kéo dài từ tháng 10 năm học trước đến hết tháng 9 năm học sau của năm học.
2. Thành phần Ban cán sự lớp gồm: 1 lớp trưởng, 1 đến 2 lớp phó (trường hợp đặc biệt có thể nhiều hơn do lớp giới thiệu)
3. Phối hợp chặt chẽ và thường xuyên với Chi đoàn, Chi hội trong các hoạt động phong trào của lớp; tổ chức thực hiện các hoạt động học tập, rèn luyện và các hoạt động khác của Trường; động viên giúp đỡ những sinh viên gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện.
4. Vận động sinh viên trong lớp chấp hành nghiêm chỉnh nội quy, quy chế về học tập, rèn luyện; xây dựng nề nếp tự quản trong lớp.
5. Liên hệ với Cố vấn học tập và các giảng viên bộ môn; đề nghị các khoa, đơn vị phụ trách công tác sinh viên và Ban Giám hiệu Trường giải quyết những vấn đề có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của sinh viên trong lớp.
6. Sau khi thông qua Cố vấn học tập, Ban cán sự lớp báo cáo đầy đủ, chính xác tình hình học tập, rèn luyện theo năm học và những việc đột xuất của lớp với Khoa.

7. Ban cán sự lớp định kỳ (trong tuần sinh hoạt công dân – sinh viên đầu năm) có trách nhiệm thống kê số liệu và minh chứng số ngày công tác xã hội sinh viên của lớp tích lũy theo quy định trong năm học. Phối hợp với Ban chấp hành Chi đoàn tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện chương trình công tác xã hội.
8. Lập sổ liên lạc sinh viên của lớp (email, địa chỉ, điện thoại nơi ở) để theo dõi, cập nhật thông tin và liên lạc khi cần thiết.

CHƯƠNG III QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA SINH VIÊN

Điều 16. Quyền của sinh viên

1. Được nhận vào học đúng ngành đã trúng tuyển theo quy định của Bộ Giáo dục & Đào tạo và quy chế của ĐHQG-HCM.
2. Được tôn trọng và đối xử bình đẳng; được cung cấp đầy đủ thông tin cá nhân về việc học tập, rèn luyện theo quy định của Trường; được phổ biến nội quy, quy chế về học tập, thực tập, thi tốt nghiệp, rèn luyện, về chế độ chính sách của Nhà nước có liên quan đến sinh viên.
3. Được tạo điều kiện trong học tập và rèn luyện, bao gồm:
 - a. Được sử dụng thư viện, các trang thiết bị và phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, thí nghiệm, nghiên cứu khoa học, văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao;
 - b. Được tham gia nghiên cứu khoa học, thi sinh viên giỏi, thi Olympic các môn học, thi sáng tạo tài năng trẻ, các giải thưởng luận văn tốt nghiệp xuất sắc và các hoạt động khuyến khích học tập khác;
 - c. Được chăm lo, bảo vệ sức khỏe theo chế độ hiện hành của Nhà nước;
 - d. Được đăng ký dự tuyển đi học ở nước ngoài, học chuyển tiếp ở các trình độ đào tạo cao hơn theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục & Đào tạo;
 - e. Được tạo điều kiện hoạt động trong tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn TNCS HCM, Hội Sinh viên VN, Hội Liên hiệp Thanh niên VN; tham gia các tổ chức tự quản của sinh viên, các hoạt động xã hội có liên quan ở trong và ngoài Trường theo quy định của pháp luật; các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao lành mạnh, phù hợp với mục tiêu đào tạo của Trường;

- f. Được nghỉ học tạm thời, tự chủ trong quyết định chọn tiến độ học tập, học cùng lúc hai chương trình, chuyển trường theo quy định của quy chế về đào tạo của Bộ Giáo dục & Đào tạo và của ĐHQG-HCM; được nghỉ hè, nghỉ tết, nghỉ lễ theo quy định.
- g. Được gia hạn nộp học phí, xin vay vốn ngân hàng chính sách địa phương và Quỹ hỗ trợ sinh viên Kinh tế - Luật nếu sinh viên có hoàn cảnh khó khăn không đóng học phí đúng thời hạn theo quy định.
- Được hưởng các chế độ, chính sách ưu tiên theo quy định của Nhà nước: được xét nhận học bổng do các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ; được miễn giảm phí khi sử dụng các dịch vụ công cộng về giao thông, giải trí, tham quan viện bảo tàng, di tích lịch sử, công trình văn hóa theo quy định của Nhà nước.
 - Được trực tiếp hoặc thông qua đại diện hợp pháp của mình kiến nghị với Trường các giải pháp góp phần xây dựng Trường; được đề đạt nguyện vọng và khiếu nại lên Hiệu trưởng giải quyết các vấn đề có liên quan đến quyền, lợi ích chính đáng của sinh viên.
 - Được xét tiếp nhận vào ký túc xá theo quy định của ĐHQG-HCM. Việc ưu tiên khi sắp xếp vào ở ký túc xá theo quy định tại quy chế công tác sinh viên nội trú của Bộ Giáo dục & Đào tạo và Quy định của Trung tâm Quản lý Ký túc xá ĐHQG-HCM.
 - Sinh viên đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp được Trường cấp bằng tốt nghiệp, bằng điểm học tập và rèn luyện, hồ sơ sinh viên, các giấy tờ có liên quan và giải quyết các thủ tục khác theo quy định.
 - Được đăng ký để Trường xem xét khen thưởng cấp Trường, đề xuất khen thưởng cấp ĐHQG-HCM và cấp cao hơn theo quy định; xem xét tham gia các chương trình giao lưu, trao đổi sinh viên trong và ngoài nước.

Điều 17. Nghĩa vụ của sinh viên

- Chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các quy chế, nội quy, điều lệ Trường.
- Tôn trọng nhà giáo, cán bộ và nhân viên của Trường; đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong quá trình học tập và rèn luyện; thực hiện tốt nếp sống văn minh.
- Giữ gìn và bảo vệ tài sản, an ninh trật tự của Trường; góp phần xây dựng, bảo vệ và phát huy truyền thống của Trường.
- Thực hiện nhiệm vụ học tập (theo quy định hiện hành về đào tạo theo học chế tín chỉ); công tác rèn luyện sinh viên ở lớp, khoa, trường; chủ động tích cực tự học, nghiên cứu, sáng tạo và tự rèn luyện đạo đức lối sống.

5. Thực hiện đầy đủ các quy định về việc khám sức khỏe đầu khóa, cuối khóa và khám sức khỏe định kỳ trong thời gian học tập.
6. Hoàn thành học phí đúng thời hạn theo quy định.
7. Chấp hành nghĩa vụ làm việc có thời hạn theo sự điều động của Nhà nước khi được hưởng học bổng, chi phí đào tạo do Nhà nước cấp hoặc do nước ngoài tài trợ theo Hiệp định ký kết với Nhà nước, nếu không chấp hành phải bồi hoàn học bổng, chi phí đào tạo do Nhà nước hoặc các tổ chức tài trợ quy định.
8. Tham gia phòng, chống tiêu cực, gian lận trong học tập, thi cử và các hoạt động khác của sinh viên, cán bộ, giáo viên; kịp thời báo cáo với khoa, phòng, ban chức năng, Hiệu trưởng Trường hoặc các cơ quan có thẩm quyền khi phát hiện những hành vi tiêu cực, gian lận trong học tập, thi cử hoặc những hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm nội quy, quy chế khác của sinh viên, cán bộ, giáo viên trong trường.
9. Tham gia phòng chống tội phạm, tệ nạn ma túy, mại dâm và các tệ nạn xã hội khác.
10. Tham gia các hoạt động khảo sát lấy ý kiến người học liên quan đến công tác sinh viên; khai báo thông tin sinh viên theo yêu cầu của Trường; kịp thời thông báo cho khoa, trường nếu có sự thay đổi thông tin cá nhân.
11. Tham gia đầy đủ Tuần Sinh hoạt công dân - sinh viên đầu khóa, đầu năm, cuối khóa.
12. Thực hiện đầy đủ các trách nhiệm của sinh viên nội trú về nội quy, quy định trong ký túc xá; các trách nhiệm của sinh viên ngoại trú tại địa phương cư trú, thực hiện đăng ký tạm trú, tạm vắng đối với sinh viên hộ khẩu ngoài TP.HCM và báo cáo kịp thời địa chỉ tạm trú mới khi có thay đổi cho lớp trưởng của lớp sinh viên.
13. Nghiêm chỉnh chấp hành Luật nghĩa vụ quân sự: đăng ký tạm hoãn nghĩa vụ quân sự tại địa phương trong thời gian học tập ở trường; chấp hành lệnh điều động tham dự huấn luyện sĩ quan dự bị trong quá trình học tập ở trường hoặc phục vụ các lực lượng vũ trang sau khi tốt nghiệp.
14. Hưởng ứng các hoạt động dành cho sinh viên, cựu sinh viên của khoa, Trường; tham gia các hoạt động tình nguyện, công tác xã hội theo quy định.

Điều 18. Các hành vi sinh viên không được làm

1. Xúc phạm nhân phẩm, danh dự, xâm phạm thân thể nhà giáo, cán bộ, nhân viên Trường và sinh viên khác.
2. Gian lận trong học tập như: quay cốp, mang tài liệu vào phòng thi, xin điểm; học, thi, thực tập, trực hộ người khác hoặc nhờ người khác học, thi, thực tập, trực hộ; sao chép,

nhờ hoặc làm hộ tiêu luận, đồ án, khóa luận tốt nghiệp; tổ chức hoặc tham gia tổ chức thi hội, lấy các đề thi trắc nghiệm (có yêu cầu nộp lại cùng bài thi) hoặc các hành vi gian lận khác.

3. Hút thuốc, uống rượu, bia trong giờ học; say rượu, bia khi đến lớp.
4. Gây rối an ninh, trật tự trong trường hoặc nơi công cộng, xâm phạm an ninh mạng của Trường; tung tin đồn thất thiệt, nói xấu, kích động, chia rẽ, gây mất đoàn kết trong Trường..
5. Tham gia đua xe hoặc cở vũ đua xe trái phép.
6. Đánh bạc dưới mọi hình thức.
7. Sản xuất, buôn bán, vận chuyển, phát tán, tàng trữ, sử dụng hoặc lôi kéo người khác sử dụng vũ khí, chất nổ, các chất ma túy, các loại hóa chất cấm sử dụng, các tài liệu, ấn phẩm, thông tin phản động, đồi trụy và các tài liệu cấm khác theo quy định của Nhà nước; tổ chức, tham gia, truyền bá các hoạt động mê tín dị đoan, các hoạt động tôn giáo trong Trường và các hành vi vi phạm đạo đức khác.
8. Thành lập, tham gia các hoạt động mang tính chất chính trị trái pháp luật; tổ chức, tham gia các hoạt động tập thể mang danh nghĩa Trường khi chưa được Hiệu trưởng cho phép.
9. Các quy định này áp dụng trong các cơ sở đào tạo của trường, khi ra ngoài trường sinh viên phải nghiêm chỉnh chấp hành luật pháp của nhà nước và quy định của chính quyền địa phương.

CHƯƠNG IV

QUY ĐỊNH VỀ TUẦN SINH HOẠT CÔNG DÂN - SINH VIÊN

Điều 19. Công tác “Tuần sinh hoạt công dân – sinh viên”

1. Mục đích việc tổ chức “Tuần sinh hoạt công dân – sinh viên” nhằm:
 - a. Nâng cao nhận thức của sinh viên về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; giúp cho sinh viên nắm được tình hình kinh tế, chính trị, xã hội trong nước, khu vực và quốc tế.
 - b. Giúp sinh viên hiểu rõ quyền lợi, nghĩa vụ, ý thức trách nhiệm của công dân –sinh viên thông qua việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật, các quy chế, quy định về đào tạo, về công tác sinh viên của Trường; phương hướng nhiệm vụ của năm học; nhiệm vụ của người học nhằm đáp ứng nhu cầu của xã hội.

- c. Việc tổ chức “Tuần sinh hoạt công dân – sinh viên” đầu năm, đầu khóa, cuối khóa năm học phải được tiến hành nghiêm túc, đạt hiệu quả giáo dục cao; có thảo luận, đối thoại, viết thu hoạch và đánh giá kết quả cuối đợt học tập.
2. Nội dung của “Tuần sinh hoạt công dân – sinh viên”.
 - a. Theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT và ĐHQG-HCM.
 - b. Tùy vào mỗi năm học, Trường sẽ lựa chọn nội dung phù hợp để đưa vào tuần sinh hoạt công dân – sinh viên.
3. Phân loại “Tuần sinh hoạt công dân – sinh viên”.
 - a. Tuần sinh hoạt công dân – sinh viên đầu khóa cho SV năm nhất.
 - b. Tuần sinh hoạt công dân – sinh viên đầu năm cho SV năm hai và năm ba.
 - c. Tuần sinh hoạt công dân – sinh viên cuối khóa cho SV năm cuối.
4. Đây là chương trình mang tính bắt buộc, các sinh viên không tham gia sẽ bị xử lý kỷ luật.

Điều 20. Các hình thức xử lý SV vi phạm “Tuần sinh hoạt công dân – sinh viên”

1. Không tham gia lần 1: Sinh viên bị trừ 20 điểm rèn luyện. Ngoài ra, sinh viên phải đóng tiền học lại lần 02 theo quy định để chi trả kinh phí tổ chức lớp học.
2. Không tham gia lần 2: Sinh viên bị trừ 35 điểm rèn luyện và áp dụng thêm hình thức kỷ luật: tạm dừng 01 học kỳ kế tiếp.
3. Không tham gia tuần sinh hoạt đầu khóa: Sinh viên bị trừ 25 điểm rèn luyện ở phần: ý thức và kết quả chấp hành nội quy, quy chế.
4. Không tham gia tuần sinh hoạt cuối khóa: Sinh viên phải học lại trước khi tốt nghiệp.
5. Sinh viên phải hoàn thành việc học tập “Tuần sinh hoạt công dân – sinh viên” trước khi tốt nghiệp. Nếu sinh viên thiếu kết quả của một trong bốn đợt học tập sẽ tạm thời không nhận được bằng tốt nghiệp đến khi bổ sung đầy đủ kết quả học tập.

CHƯƠNG V

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN SINH VIÊN

Điều 21. Công tác rèn luyện sinh viên

1. Mục đích việc đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên nhằm:
 - a. Góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục là đào tạo con người Việt Nam phát triển toàn diện, có đạo đức, tri thức, sức khỏe, thẩm mỹ và nghề nghiệp, trung thành với lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

- b. Đưa ra được những định hướng, nội dung rèn luyện cụ thể, phù hợp, tạo điều kiện cho sinh viên có môi trường rèn luyện.
2. Yêu cầu:
- a. Việc đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên là việc làm thường xuyên của trường.
- b. Quá trình đánh giá phải bảo đảm chính xác, công bằng, công khai và dân chủ.
3. Nội dung đánh giá: Xem xét, đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên là đánh giá phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống của từng sinh viên theo các mức điểm đạt được trên các mặt:
- a. Ý thức học tập.
- b. Ý thức và kết quả chấp hành nội quy, quy chế trong Trường.
- c. Ý thức và kết quả tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống các tệ nạn xã hội.
- d. Phẩm chất công dân và quan hệ với cộng đồng.
- e. Ý thức, kết quả tham gia phụ trách lớp, các đoàn thể, tổ chức khác trong Trường
- f. Các thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện của sinh viên.

Điều 22. Thang điểm đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên.

STT	Nội dung đánh giá	Khung điểm đánh giá
1	Đánh giá về ý thức học tập	từ 0 đến 30 điểm
2	Đánh giá về ý thức và kết quả chấp hành nội quy, quy chế trong Trường	từ 0 đến 25 điểm
3	Đánh giá về ý thức và kết quả tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hoá, văn nghệ, thể thao, phòng chống các tệ nạn xã hội	từ 0 đến 20 điểm
4	Đánh giá về phẩm chất công dân và quan hệ với cộng đồng	từ 0 đến 15 điểm
5	Đánh giá về ý thức và kết quả tham gia công tác phụ trách lớp, các đoàn thể, tổ chức trong Trường	từ 0 đến 10 điểm
6	Điểm thưởng cho SV có thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện của SV.	từ 0 đến 20 điểm

Các nội dung rèn luyện được đánh giá bằng thang điểm 100 và không vượt quá 100 điểm.

Điều 23. Phân loại kết quả rèn luyện sinh viên.

1. Kết quả rèn luyện sinh viên được phân loại như sau:

Phân loại	Điểm rèn luyện
Xuất sắc	Từ 90 đến 100 điểm
Tốt	Từ 80 đến dưới 90 điểm
Khá	Từ 70 đến dưới 80 điểm
Trung bình khá	Từ 60 đến dưới 70 điểm
Trung bình	Từ 50 đến dưới 60 điểm
Yếu	Từ 30 đến dưới 50 điểm
Kém	Dưới 30 điểm

2. Những sinh viên bị kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên khi phân loại kết quả rèn luyện không được vượt quá loại trung bình.

Điều 24. Quy trình đánh giá kết quả rèn luyện.

1. Sinh viên căn cứ vào quá trình rèn luyện của bản thân, viết bản tự đánh giá theo thang điểm quy định.
2. Tổ chức họp lớp có Cố vấn học tập tham gia, tiến hành xem xét và thông qua mức điểm của từng sinh viên trên cơ sở phải được quá nửa ý kiến đồng ý của tập thể đơn vị lớp và phải có biên bản kèm theo.
3. Kết quả điểm rèn luyện của từng sinh viên được Trưởng khoa xem xét, xác nhận, thông báo cho sinh viên biết và gửi kết quả cho Phòng Công tác sinh viên.

Điều 25. Thời gian đánh giá kết quả rèn luyện.

1. Việc đánh giá kết quả rèn luyện của từng sinh viên được tiến hành theo năm học.
2. Điểm rèn luyện của học kỳ là tổng điểm đạt được của 6 nội dung đánh giá chi tiết của trường.
3. Điểm rèn luyện của năm học (ĐRL) là trung bình cộng của điểm rèn luyện các học kỳ của năm học đó.
4. SV nghỉ học tạm thời, khi Trường xem xét cho học tiếp thì thời gian nghỉ học không tính điểm rèn luyện.
5. Điểm rèn luyện toàn khóa (ĐRLTK) là trung bình chung của điểm rèn luyện các năm học của khóa học đã được nhân hệ số ni của năm học thứ i và được tính theo công thức sau :

$$ĐRLTK = \frac{\sum_{i=1}^5 ĐRL_i \times n_i}{\sum_{i=1}^5 n_i}$$

Năm 1 : $n_1 = 1$
 Năm 2 : $n_2 = 1,1$
 Năm 3 : $n_3 = 1,2$
 Năm 4 : $n_4 = 1,3$

Điều 26. Sử dụng kết quả rèn luyện

1. Kết quả phân loại rèn luyện toàn khóa học của từng sinh viên được lưu trong hồ sơ quản lý sinh viên của trường và ghi vào bảng điểm kết quả học tập và rèn luyện của từng sinh viên khi ra trường.
2. Sinh viên có kết quả rèn luyện xuất sắc được Trường xem xét biểu dương, khen thưởng, xét học bổng.
3. Sinh viên bị xếp loại rèn luyện kém trong cả năm học thì phải tạm ngừng học một năm học ở năm học tiếp theo (vẫn tính vào thời gian học tối đa 13 học kỳ của sinh viên) và nếu bị xếp loại rèn luyện kém cả 2 học kỳ tiếp theo thì sẽ bị buộc thôi học.

Điều 27. Quyền khiếu nại

Sinh viên có quyền nộp đơn khiếu nại cho Phòng Công tác sinh viên nếu thấy việc đánh giá kết quả rèn luyện chưa chính xác. Khi nhận được đơn khiếu nại, Trường có trách nhiệm giải quyết, trả lời theo quy định hiện hành.

Thời gian nộp đơn khiếu nại: theo quy định từng thời điểm xét điểm rèn luyện.

CHƯƠNG VI

CÔNG TÁC KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT SINH VIÊN

Điều 28. Nội dung, hình thức khen thưởng

1. Thi đua, khen thưởng thường xuyên đối với cá nhân và tập thể lớp sinh viên có thành tích cần biểu dương, khuyến khích kịp thời. Cụ thể :
 - a. Đạt giải trong các cuộc thi sinh viên giỏi, Olympic các môn học, có công trình nghiên cứu khoa học có giá trị.
 - b. Đóng góp có hiệu quả trong công tác Đảng, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên, trong hoạt động thanh niên xung kích, sinh viên tình nguyện, giữ gìn an ninh trật tự, các hoạt động trong lớp, khoa, trong ký túc xá, trong hoạt động xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao.
 - c. Có thành tích trong việc cứu người bị nạn, dũng cảm bắt kẻ gian, chống tiêu cực, tham nhũng.
 - d. Các thành tích đặc biệt khác. (Phụ lục đính kèm)

Nội dung, mức khen thưởng thường xuyên do Hiệu trưởng quy định.

2. Thi đua, khen thưởng toàn diện định kỳ đối với cá nhân và tập thể lớp sinh viên được tiến hành vào cuối mỗi một học kỳ hoặc năm học. Cụ thể :

a. Đối với cá nhân sinh viên:

- Danh hiệu cá nhân gồm 3 loại: Khá, Giỏi, Xuất sắc
- Tiêu chuẩn xếp loại danh hiệu cá nhân như sau :
 - + Đạt danh hiệu sinh viên khá, nếu xếp loại học tập và rèn luyện từ khá trở lên.
 - + Đạt danh hiệu sinh viên giỏi, nếu xếp loại học tập từ giỏi trở lên và xếp loại rèn luyện từ tốt trở lên.
 - + Đạt danh hiệu sinh viên xuất sắc, nếu xếp loại học tập và rèn luyện xuất sắc.
- Danh hiệu cá nhân của sinh viên được ghi vào hồ sơ sinh viên.
- Không xét khen thưởng đối với sinh viên bị kỷ luật hoặc có điểm thi kết thúc học phần ở lần thi thứ nhất trong học kỳ hoặc năm học đó dưới mức trung bình.

b. Đối với tập thể lớp sinh viên:

- Danh hiệu tập thể lớp sinh viên gồm 2 loại: lớp sinh viên tiên tiến và lớp sinh viên xuất sắc.
- Đạt danh hiệu lớp sinh viên tiên tiến nếu đạt các tiêu chuẩn sau:
 - + Có từ 25% sinh viên đạt danh hiệu sinh viên khá trở lên.
 - + Có cá nhân đạt danh hiệu sinh viên giỏi trở lên.
 - + Không có cá nhân xếp loại học tập kém hoặc rèn luyện kém, bị kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên.
 - + Tập thể đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong học tập, rèn luyện, tổ chức nhiều hoạt động thi đua và tích cực hưởng ứng phong trào thi đua trong Trường.
- Đạt danh hiệu lớp sinh viên xuất sắc nếu đạt các tiêu chuẩn của danh hiệu lớp sinh viên tiên tiến và có từ 10% sinh viên đạt danh hiệu sinh viên giỏi trở lên, có cá nhân đạt danh hiệu sinh viên xuất sắc.

Điều 29. Trình tự, thủ tục xét khen thưởng

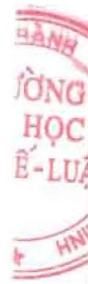
1. Vào đầu năm học, trường tổ chức cho sinh viên, các lớp sinh viên đăng ký danh hiệu thi đua cá nhân và tập thể lớp sinh viên.
2. Thủ tục xét khen thưởng:

- a. Căn cứ vào thành tích đạt được trong học tập và rèn luyện của sinh viên, các lớp sinh viên tiến hành lập danh sách kèm theo bản thành tích cá nhân và tập thể lớp, có xác nhận của Cố vấn học tập, đề nghị lên khoa xem xét.
- b. Hội đồng thi đua, khen thưởng & kỷ luật sinh viên cấp Khoa tổ chức họp, xét và có văn bản gửi Phòng Công tác sinh viên đề xuất Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật sinh viên trường khen thưởng.
- c. Phòng Công tác sinh viên tổng hợp hồ sơ khen thưởng để trình Hội đồng thi đua, khen thưởng & kỷ luật sinh viên của trường tổ chức họp xét. Hội đồng đề nghị Hiệu trưởng công nhận danh hiệu đối với cá nhân và tập thể lớp sinh viên.
- d. Đối với các cá nhân, tập thể có thành tích đặc biệt, Phòng Công tác sinh viên sẽ trực tiếp đề xuất lên hội đồng thi đua khen thưởng cấp trường.

Điều 30. Các hình thức kỷ luật sinh viên

1. Những sinh viên có hành vi vi phạm nội quy học đường, quy chế học tập, rèn luyện thì tùy tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm, phải chịu một trong các hình thức kỷ luật sau:
 - a. Khiển trách: áp dụng đối với sinh viên có hành vi vi phạm lần đầu nhưng ở mức độ nhẹ.
 - b. Cảnh cáo: áp dụng đối với sinh viên đã bị khiển trách mà tái phạm hoặc vi phạm ở mức độ nhẹ nhưng hành vi vi phạm có tính chất thường xuyên hoặc mới vi phạm lần đầu nhưng mức độ tương đối nghiêm trọng.
 - c. Đình chỉ học tập 1 năm học: áp dụng đối với những sinh viên đang trong thời gian bị cảnh cáo mà vẫn vi phạm kỷ luật hoặc vi phạm nghiêm trọng các hành vi sinh viên không được làm.
 - d. Buộc thôi học: áp dụng đối với sinh viên đang trong thời gian bị đình chỉ học tập mà vẫn tiếp tục vi phạm kỷ luật hoặc vi phạm lần đầu nhưng có tính chất và mức độ vi phạm nghiêm trọng, gây ảnh hưởng xấu đến Trường và xã hội; vi phạm pháp luật bị xử phạt tù (kể cả trường hợp bị xử phạt tù được hưởng án treo).
2. Hình thức kỷ luật của sinh viên phải được ghi vào hồ sơ sinh viên, thông báo trên website và Bảng thông báo. Trường hợp sinh viên bị kỷ luật mức đình chỉ học tập 1 năm học hoặc buộc thôi học, Trường sẽ gửi thông báo cho địa phương và gia đình sinh viên biết để quản lý, giáo dục.

Điều 31. Trình tự, thủ tục và hồ sơ xét kỷ luật



1. Thủ tục xét kỷ luật.
 - a. Sinh viên có hành vi vi phạm phải làm bản tự kiểm điểm và tự nhận hình thức kỷ luật.
 - b. Cố vấn học tập chủ trì họp với tập thể lớp sinh viên, phân tích và đề nghị hình thức kỷ luật, gửi biên bản cho khoa.
 - c. Hội đồng thi đua, khen thưởng & kỷ luật sinh viên cấp khoa họp đề xuất hình thức kỷ luật sinh viên và gửi biên bản cho Hội đồng thi đua, khen thưởng & kỷ luật trường.
 - d. Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật trường tổ chức họp để xét kỷ luật, thành phần bao gồm: các thành viên của Hội đồng, đại diện tập thể lớp sinh viên có sinh viên vi phạm và sinh viên có hành vi vi phạm. Sinh viên vi phạm kỷ luật đã được mời mà không đến dự (nếu không có lý do chính đáng) thì Hội đồng vẫn tiến hành họp và xét thêm khuyết điểm thiếu ý thức tổ chức kỷ luật. Trường hợp có lý do chính đáng Hội đồng sẽ dời cuộc họp vào một thời gian thích hợp.
 - e. Trường hợp có đủ chứng cứ sinh viên vi phạm, Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật trường kiến nghị áp dụng hình thức kỷ luật, đề nghị Hiệu trưởng ra quyết định kỷ luật bằng văn bản.
2. Hồ sơ xử lý kỷ luật của sinh viên:
 - a. Bản tự kiểm điểm (trong trường hợp sinh viên có khuyết điểm không chấp hành việc làm bản tự kiểm điểm thì Hội đồng vẫn họp để xử lý trên cơ sở các chứng cứ thu thập được).
 - b. Biên bản của tập thể lớp họp kiểm điểm sinh viên có hành vi vi phạm.
 - c. Ý kiến của khoa.
 - d. Các tài liệu có liên quan.

Điều 32. Chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật

1. Đối với trường hợp bị khiển trách: sau 3 tháng kể từ ngày có quyết định kỷ luật, nếu sinh viên không tái phạm hoặc không có những vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật thì đương nhiên được chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật và được hưởng quyền lợi của sinh viên kể từ ngày chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật.
2. Đối với trường hợp bị cảnh cáo: sau 6 tháng kể từ ngày có quyết định kỷ luật, nếu sinh viên không tái phạm hoặc không có những vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật

thì đương nhiên được chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật và được hưởng quyền lợi của sinh viên kể từ ngày chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật.

3. Đối với trường hợp đình chỉ học tập cho về địa phương: khi hết thời hạn đình chỉ, sinh viên phải xuất trình chứng nhận của địa phương nơi cư trú về việc chấp hành tốt nghĩa vụ công dân tại địa phương để Trường xem xét, tiếp nhận vào học tiếp.

Điều 33. Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật sinh viên cấp khoa

1. Thành phần Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật sinh viên khoa gồm: chủ tịch hội đồng (Trưởng/Phó trưởng khoa phụ trách sinh viên); thường trực hội đồng (Thư ký khoa) và các ủy viên gồm Bí thư Đoàn khoa, Liên chi hội trưởng, Cố vấn học tập, Bí thư chi đoàn, Chi hội trưởng, Lớp trưởng.
2. Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật sinh viên khoa có trách nhiệm xem xét nội dung sự việc, thảo luận và biểu quyết (hoặc phiếu kín) đề nghị hình thức kỷ luật đối với sinh viên vi phạm. Kết luận Hội đồng phải được sự nhất trí trên 50% thành viên Hội đồng.

Điều 34. Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật sinh viên cấp trường

1. Cơ cấu tổ chức Hội đồng xét khen thưởng – kỷ luật sinh viên trường: Hiệu trưởng ra quyết định thành lập Hội đồng xét khen thưởng – kỷ luật sinh viên trường để theo dõi công tác thi đua, khen thưởng và kỷ luật đối với sinh viên trong trường.
 - a. Chủ tịch: Hiệu trưởng;
 - b. Phó chủ tịch: Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác sinh viên;
 - c. Ủy viên thường trực: Trưởng/Phó Trưởng phòng Công tác sinh viên;
 - d. Các ủy viên gồm các trưởng phòng có liên quan: Bí thư Đoàn trường, Chủ tịch Hội Sinh viên; đại diện khoa có sinh viên được khen thưởng hoặc bị kỷ luật.Hội đồng có thể mời đại diện lớp sinh viên (lớp trưởng hoặc bí thư chi đoàn) và cố vấn học tập lớp của những lớp có sinh viên được khen thưởng hoặc kỷ luật. Các thành phần này được tham gia phát biểu ý kiến, đề xuất mức khen thưởng hoặc kỷ luật nhưng không được quyền biểu quyết.
2. Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật sinh viên cấp trường có trách nhiệm xem xét vụ việc sinh viên vi phạm và khung xử lý kỷ luật theo các quy định hiện hành, ý kiến đề nghị của Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật khoa, thảo luận và biểu quyết (hoặc phiếu kín) hình thức kỷ luật sinh viên. Kết luận Hội đồng phải được sự nhất trí trên 50% thành viên Hội đồng.

3. Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật sinh viên cấp trường mỗi học kỳ họp một lần. Khi cần thiết, Hội đồng kỷ luật cấp trường có thể họp các phiên bất thường.

Điều 35. Quyền khiếu nại về thi đua, khen thưởng, kỷ luật

Cá nhân và tập thể sinh viên nếu xét thấy các hình thức khen thưởng và kỷ luật không thỏa đáng có quyền nộp đơn khiếu nại cho Phòng Công tác sinh viên; nếu cấp trường đã xem xét lại mà sinh viên vẫn chưa thỏa đáng có thể khiếu nại lên cấp có thẩm quyền cao hơn theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

Thời gian nộp đơn khiếu nại: sau buổi họp thông qua kết quả sau cùng ở Hội đồng thi đua, khen thưởng trường.

CHƯƠNG VII CÔNG TÁC CHĂM SÓC SỨC KHỎE VÀ HOẠT ĐỘNG TÌNH NGUYỆN CỦA SINH VIÊN

Điều 36. Các quy định về công tác chăm sóc sức khỏe người học

1. Tổ y tế có trách nhiệm thực hiện khám sức khỏe định kỳ hàng năm và lưu hồ sơ sức khỏe của sinh viên, theo dõi và cập nhật tại Trạm Y tế trường trong suốt thời gian học tập.
2. Sinh viên không thực hiện việc kiểm tra sức khỏe hoặc có kết quả không đủ tiêu chuẩn sức khỏe phải tạm dừng học theo quy định vì lý do sức khỏe.
3. Sinh viên tạm dừng học vì lý do sức khỏe, phải tích cực tham gia công tác khám chữa bệnh và được kiểm tra sức khỏe tại Trạm y tế trước khi Trường có quyết định thu nhận lại sinh viên.
4. Sinh viên có trách nhiệm tham gia bảo hiểm y tế trong suốt thời gian học tập tại trường.
5. Tất cả sinh viên đều được sơ cứu kịp thời, chăm sóc sức khỏe ban đầu khi bị ốm đau, tai nạn trong thời gian học tập tại trường.

Điều 37. Các quy định về hoạt động tình nguyện của sinh viên

1. Sinh viên trong suốt thời gian học tập tại trường có trách nhiệm tích cực tham gia các hoạt động công tác xã hội ngoại khóa, lao động công ích tình nguyện vì cộng đồng tại trường hoặc tại địa phương (có xác nhận của đơn vị tổ chức về nội dung và số ngày tình nguyện).
2. Tổ chức Đoàn Thanh niên - Hội Sinh viên có trách nhiệm:



- a. Tổ chức, hướng dẫn sinh viên tham gia hoạt động tình nguyện tại trường, tại địa phương.
- b. Phối hợp với Ban cán sự lớp tiến hành công tác kiểm tra và xác nhận sinh viên đã tham gia hoạt động tình nguyện để Trường đánh giá hoạt động rèn luyện sinh viên.

CHƯƠNG VIII ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 39. Tổ chức thực hiện

Các đơn vị phối hợp thực hiện các công tác có liên quan đến sinh viên đã quy định tại Quy chế này.

Điều 40. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký. Những quy định trước đây trái với văn bản này đều không còn hiệu lực.
2. Việc điều chỉnh, bổ sung các điều khoản của quy chế này do Hiệu trưởng quyết định.


HIỆU TRƯỞNG *[Signature]*
NGUYỄN TIẾN DŨNG